

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 55/2021/HNGĐ - ST.

Ngày: 22/6/2021.

V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Trần Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phùng Hồng V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Thế T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: thôn M, xã H, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị V có mặt; anh T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai nguyên đơn chị Phùng Hồng V trình bày: Chị và anh Lê Thế T xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 02/11/1998. Sau khi kết hôn, vợ chồng làm ăn, sinh sống tại thôn M, xã H, huyện L.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, có xảy ra mâu thuẫn nhưng vẫn giải quyết được. Tuy nhiên, từ giữa năm 2016 đến nay, cuộc sống vợ chồng không hòa thuận, hạnh phúc, xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất hòa. Đồng thời do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính cách nên thường xuyên cãi nhau, có những lúc không kiềm chế được đã xúc phạm nhau. Vợ chồng không thể tìm được tiếng nói chung, khoảng cách giữa vợ chồng ngày càng lớn dần, không khí gia đình luôn trong tình trạng căng thẳng. Mặc dù, vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn, cải thiện tình cảm nhưng đều không được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay, chị V xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị V được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị Phùng Hồng V xác định vợ chồng có hai con chung tên là Lê Thị Huyền T, sinh ngày 26/10/2002 và Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016. Cháu T đã trưởng thành và đã xây dựng gia đình nên chị V không yêu cầu. Đối với cháu T, chị V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị V không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Phùng Hồng V xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Phùng Hồng V xác định vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị V không yêu cầu gì thêm.

2. *Tại bản tự khai, bị đơn anh Lê Thế T trình bày:* Anh và chị V xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 02/11/1998. Trong thời gian chung sống đến năm 2016, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Vợ chồng đã tìm ra biện pháp giải quyết nhưng vẫn không hòa hợp được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2021 đến nay. Do tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, không thể cải thiện được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị V.

Về con chung: Anh T xác định vợ chồng có hai con chung tên là Lê Thị Huyền T, sinh ngày 26/10/2002 và Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016. Con lớn đã kết hôn và có gia đình riêng nên anh T không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Anh T xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh T xác định vợ chồng không có nợ chung.

Ngoài ra, anh T không yêu cầu gì thêm.

Tòa án đã mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa hòa giải nhưng anh T đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Phùng Hồng V. Về con chung: cháu Lê Thị Huyền T, sinh ngày 26/10/2002 đã trưởng thành và có gia đình riêng nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Đề nghị giao con chung là Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Về tài sản chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết. Về nợ chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có nợ chung nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Buộc đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Thế T có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt anh T theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Hồng V và anh Lê Thế T xây dựng gia đình với nhau năm 1998, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 02/11/1998 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tại phiên tòa, chị V xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng kéo dài, không còn khả năng cải thiện nên chị V giữ nguyên yêu cầu được ly hôn, còn anh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai anh T cũng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên anh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị V. Xét thấy, chị V và anh T đều xác định vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2016, do vợ chồng bất đồng quan

điểm sống, không tìm được biện pháp để cải thiện tình cảm nên vợ chồng đã tự sống ly thân nhau từ tháng 01/2021 đến nay không còn sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay cả hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và cả hai bên đều thống nhất giải quyết ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xử cho chị Phùng Hồng V và anh Lê Thế T được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung*: Chị Phùng Hồng V và anh Lê Thế T xác định vợ chồng có hai con chung là Lê Thị Huyền T, sinh ngày 26/10/2002 và Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016. Xét thấy, con chung là Lê Thị Huyền T đã trưởng thành và lập gia đình riêng nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết. Đối với con chung là Lê Phúc T, từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân đến nay, cháu T vẫn sống cùng chị V. Để đảm bảo ổn định về tâm sinh lý cho trẻ; đồng thời chị V cũng có nguyện vọng nuôi cháu T. Do vậy căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử xét thấy tiếp tục giao con chung là Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016 cho chị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị V không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung*: Chị Phùng Hồng V và anh Lê Thế T xác định vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về nợ chung*: Chị Phùng Hồng V và anh Lê Thế T xác định vợ chồng không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[6] *Về án phí*: Buộc chị Phùng Hồng V chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phùng Hồng V, xử cho chị Phùng Hồng V được ly hôn với anh Lê Thế T.

2. Về con chung: giao con là Lê Phúc T, sinh ngày 28/8/2016 cho chị Phùng Hồng V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Thế T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Phùng Hồng phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0015186 ngày 25/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị Phùng Hồng V đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy